

Số: /QĐ-BXD

Hà Nội, ngày tháng năm 2026

QUYẾT ĐỊNH

Công bố kết quả đánh giá kết quả công tác cải cách hành chính năm 2025 của các cục quản lý nhà nước chuyên ngành trực thuộc Bộ Xây dựng

BỘ TRƯỞNG BỘ XÂY DỰNG

Căn cứ Nghị định số 33/2025/NĐ-CP ngày 25/02/2025 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Xây dựng;

Căn cứ Nghị quyết số 76/NQ-CP ngày 15/7/2021 của Chính phủ ban hành Chương trình tổng thể cải cách hành chính nhà nước giai đoạn 2021 - 2030;

Căn cứ Quyết định số 1187/QĐ-BNV ngày 15/10/2025 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ phê duyệt Đề án “Xác định Chỉ số cải cách hành chính của các bộ, cơ quan ngang bộ, Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương”;

Căn cứ Quyết định số 1925/QĐ-BXD ngày 31/10/2025 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng về việc phê duyệt Kế hoạch đánh giá kết quả công tác cải cách hành chính năm 2025 của các cục quản lý nhà nước chuyên ngành trực thuộc Bộ Xây dựng;

Theo đề nghị của Vụ trưởng Vụ Tổ chức cán bộ.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố kết quả đánh giá kết quả công tác cải cách hành chính năm 2025 của các cục quản lý nhà nước chuyên ngành trực thuộc Bộ Xây dựng tại Phụ lục kèm theo.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Điều 3. Chánh Văn phòng Bộ, các Vụ trưởng, Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị và các cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Các Thứ trưởng Bộ Xây dựng;
- Các Cục trực thuộc Bộ;
- Cổng Thông tin điện tử của Bộ;
- Lưu: VT, TCCB (S).

BỘ TRƯỞNG

Trần Hồng Minh

Phụ lục
KẾT QUẢ CÔNG TÁC CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH NĂM 2025 CỦA CÁC CỤC QUẢN
LÝ NHÀ NƯỚC CHUYÊN NGÀNH TRỰC THUỘC BỘ XÂY DỰNG
(Kèm theo Quyết định số /QĐ-BXD ngày /02/2026
của Bộ trưởng Bộ Xây dựng)

TT	Cục quản lý nhà nước chuyên ngành	Điểm số/100 điểm
1	Cục Đường bộ Việt Nam	89,049
2	Cục Hàng hải và Đường thủy Việt Nam	85,519
3	Cục Đăng kiểm Việt Nam	85,186
4	Cục Hàng không Việt Nam	84,173
5	Cục Đường sắt Việt Nam	83,031
6	Cục Quản lý nhà và thị trường bất động sản	82,096
7	Cục Giám định nhà nước về chất lượng công trình xây dựng	81,789
8	Cục Phát triển đô thị	76,396
9	Cục Kinh tế - Quản lý đầu tư xây dựng	75,950
10	Cục Kết cấu hạ tầng xây dựng	72,585